

NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ - YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH XÂY DỰNG THÀNH CÔNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

TẠ NGỌC ANH*

Vấn đề dân chủ là vấn đề cốt lõi trong xây dựng Nhà nước pháp quyền nhưng những phần tử phản cách mạng luôn lợi dụng dân chủ, nhân quyền để gây rối, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết, làm mất trật tự ổn định chính trị - xã hội. Theo đó, cần nâng cao nhận thức, vận dụng đúng đắn, thực hiện và phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Khẳng định đường lối, quan điểm đúng đắn của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ đổi mới và đặc biệt là Luật Thực hiện dân chủ cơ sở ra đời cùng với những giải pháp hữu hiệu trong tổ chức thực hiện đã trở thành "lá chắn thép" để xây dựng thành công nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Từ khóa: Thực hiện dân chủ; Nhà nước pháp quyền; xã hội chủ nghĩa; cấp cơ sở.

Democracy is a core issue in building a rule-of-law state, but counter-revolutionary elements often exploit democracy and human rights to cause unrest, provoke division, and disrupt political and social stability. Therefore, it is necessary to raise awareness, apply precisely, and creatively implement the Marxist-Leninist views and Ho Chi Minh's thought on democracy and its implementation at grassroots level. The article affirms the Party and State's correct policies in the period of renewal, especially with the enactment of the Law on the Implementation of Grassroots Democracy, which, together with effective organizational solutions, has become a "steel shield" to successfully build socialist democracy in the new context.

Keywords: Implementing democracy; rule-of-law state; socialism; grassroots level.

NGÀY NHẬN: 01/12/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 31/12/2024 NGÀY DUYỆT: 14/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.349.2025.1088>

1. Đặt vấn đề

Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, khẳng định dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới; thực hiện dân chủ, tôn trọng và bảo đảm trên thực tế quyền dân chủ và làm chủ của Nhân dân là vấn đề có ý nghĩa sống còn, khẳng

định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; sự tồn vong Nhà nước và chế độ xã hội.

Những năm qua, các thế lực thù địch luôn lợi dụng dân chủ, nhân quyền để kích động, gây rối, phá hoại, gây mất ổn định

* ThS, Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong

chính trị - xã hội, chống phá chính quyền, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cản trở con đường đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) của Đảng và Nhà nước.

Sau khi Quốc hội Việt Nam thông qua *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*, các phần tử phản động, thế lực thù địch tìm cách xuyên tạc, phủ nhận, hạ thấp giá trị của việc thực hiện dân chủ. Chúng ra sức “bói móc”, “mổ xẻ”, xuyên tạc, hạ thấp giá trị của *Luật* bằng những lập luận mang tính áp đặt, ngụy biện với mục đích duy nhất là nhằm phủ nhận quan điểm đúng đắn của Đảng, chính sách tốt đẹp của Nhà nước ta trong bảo đảm các quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Ngoài ra, nhằm làm cho người dân hoang mang nghi ngờ con đường đi lên CNXH của Việt Nam; nhiều trang báo, trang thông tin từ nước ngoài, như: BBC Tiếng Việt, RFA... dẫn một số bài viết “lập lờ đánh lộn con đen”; “đánh tráo khái niệm” để “thao túng tâm lý” người đọc. Chúng biện luận rằng, Việt Nam xây dựng *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* chỉ là “bình mới, rượu cũ” và chỉ mang tính hình thức, chỉnh sửa văn bản cũ; các quy định của *Luật* “không đúng bản chất của dân chủ”, không bảo vệ quyền tiếp cận thông tin của người dân...

Từ những nguy cơ chống phá trên của các phần tử cơ hội, cực đoan, cần thiết phải phổ biến, nâng cao nhận thức, vận dụng đúng đắn, thực hiện và phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hiện dân chủ ở cơ sở trong điều kiện hiện nay.

2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về dân chủ và thực hiện dân chủ

Bản chất của dân chủ là đặt Nhân dân là chủ thể của quyền lực và giữ vai trò quyết định sự tồn tại của Nhà nước. Dân chủ trong chế độ nhà nước được thể hiện như là “một trong những tính quy định, cụ thể là sự tự quy định của Nhân dân”¹. Nhà nước dân chủ thực sự là Nhà nước “ngày càng hướng tới

con người hiện thực, Nhân dân hiện thực và được xác định là sự nghiệp của bản thân Nhân dân”². Cụ thể hơn, dân chủ là bình đẳng của mọi công dân trước pháp luật; tự do chính trị cho mọi công dân; quyết định theo đa số của mọi công dân; quyết định bằng cách biểu quyết, đó là thực chất của chế độ dân chủ hòa bình hoặc dân chủ thuần túy...³.

Thực hiện dân chủ là việc thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Theo C.Mác, con người và sự tôn trọng những quyền của con người là điểm xuất phát cũng là điểm đích để đánh giá bản chất của chế độ xã hội. Chỉ có trong xã hội dân chủ thì con người mới là chủ thể, là mục tiêu hướng đến của xã hội. Dân chủ thực chất là những yêu cầu bình đẳng của mỗi con người về chính trị - xã hội trong mối quan hệ với Nhà nước, chủ thể quản lý của xã hội. Ở đây, “chế độ nhà nước không chỉ tự nó mà còn xét theo sự tồn tại của nó theo tính hiện thực của nó - ngày càng hướng tới cơ sở hiện thực của nó, tới con người hiện thực, Nhân dân hiện thực và được xác định là sự nghiệp của bản thân Nhân dân. Chế độ nhà nước ở đây xuất hiện đúng chân tướng của nó - tức là xuất hiện với tính cách là sản phẩm tự do của con người”⁴.

Theo V.I.Lênin, một trong những tiêu chí để đánh giá nền dân chủ chính là mức độ tham gia của quần chúng lao động vào công việc của nhà nước, các hoạt động xã hội. V.I.Lênin nhấn mạnh: “dân chủ là tự do, là bình đẳng, là quyết định của đa số; còn có gì cao hơn tự do, bình đẳng, quyết định của đa số nữa”⁵.

Thực hiện dân chủ là thực hiện CNXH, là không tách rời, có mối quan hệ biện chứng. Thực hiện dân chủ là bản chất của CNXH và CNXH là xã hội thể hiện dân chủ. Chỉ có CNXH mới bảo đảm điều kiện để thực hiện dân chủ triệt để; chỉ có thực hiện dân chủ thì mới bảo đảm bản chất của CNXH. Chính vì vậy, thực hiện dân chủ và CNXH là thống nhất với nhau. C.Mác khẳng định: “Đối với giai cấp vô sản, chế độ dân chủ sẽ trở nên

hoàn toàn vô ích nếu nó không được dùng ngay lập tức làm phương tiện để thi hành những biện pháp rộng rãi trực tiếp đánh vào chế độ tư hữu và bảo đảm sự tồn tại của giai cấp vô sản”⁶.

Để xây dựng chế độ dân chủ, bảo đảm thực hiện dân chủ, yếu tố quyết định phải bắt đầu từ cơ sở, thu hút sự tham gia thực sự của quần chúng nhân dân; dựa vào sáng kiến của quần chúng để xây dựng và phát triển dân chủ. V.I.Lênin cho rằng, dân chủ chính là chế độ tự quản của quần chúng. Dân chủ từ cơ sở lên; do vậy, cần phải xây dựng ngay chế độ dân chủ, bắt đầu từ cơ sở, dựa vào sáng kiến của bản thân quần chúng với sự tham gia thực sự của quần chúng vào tất cả đời sống của nhà nước: “Quần chúng càng chủ động, càng có nhiều ý kiến, càng mạnh dạn và càng có tinh thần sáng tạo khi tiến hành công việc đó thì lại càng tốt”⁷.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và thực hiện dân chủ

Thấm nhuần quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, ngay sau khi Cách mạng tháng Tám (năm 1945) thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định xây dựng Nhà nước “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”. Người tuyên bố dứt khoát: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là Nhân dân làm chủ”⁸.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ là quá trình của sự nhận thức sâu sắc về vai trò của Nhân dân; vai trò của dân chủ; vai trò của thực hành dân chủ: “Dân là quý nhất, là quan trọng hơn hết, là tối thượng. Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên; Nước lấy dân làm gốc. Gốc có vững cây mới bền. Xây lâu thắng lợi trên nền Nhân dân”⁹. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ, coi dân chủ là nhân tố động lực của sự phát triển; thực hành dân chủ là chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh, thực hành dân chủ là chìa khóa vạn

năng xây dựng thành công CNXH; sự cần thiết phải thể chế chính trị dân chủ, nhà nước của dân, do dân và vì dân. Người khẳng định: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”¹⁰.

Người đã chỉ ra trách nhiệm, nghĩa vụ của Đảng, Nhà nước đối với Nhân dân, đồng thời phải làm cho Nhân dân hiểu rõ: “Nhân dân có quyền lợi làm chủ thì phải có nghĩa vụ làm tròn bốn phận công dân, giữ đúng đạo đức công dân”¹¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ mối quan hệ máu thịt giữa Nhà nước với Nhân dân: “Nếu không có Nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng. Nếu không có Chính phủ thì Nhân dân không ai dẫn đường. Vậy nên Chính phủ với Nhân dân phải đoàn kết thành một khối. Ngày nay, chúng ta đã xây dựng nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”¹². Bên cạnh đó, phát huy dân chủ là phát huy tài dân, muốn vậy, thì phải “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. Dân chủ là của cải quý báu nhất, thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”¹³. Thực hành dân chủ phải gắn với tăng cường pháp chế, dân chủ và pháp luật phải luôn đi đôi và có mối quan hệ chặt chẽ với nhau mới bảo đảm cho chính quyền trở nên mạnh mẽ; bảo đảm cho Đảng luôn đoàn kết thống nhất, tăng cường sức mạnh.

4. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về dân chủ và thực hiện dân chủ

Kế thừa, tuân thủ và vận dụng sáng tạo các quan điểm của các nhà kinh điển chủ

nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của dân chủ, thực hiện dân chủ, Đảng và Nhà nước ta xác định dân chủ là quy luật hình thành, phát triển của công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

(1) Dân chủ (dân chủ xã hội chủ nghĩa) được xác định là bản chất của chế độ “mọi quyền hành đều thuộc về Nhân dân”. Đảng ta khẳng định: chế độ ta là chế độ dân chủ, mọi quyền hành đều thuộc về Nhân dân. Đảng và Nhà nước gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, phục vụ Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân. Do vậy, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Mọi cán bộ, công chức đều phải tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Nhân dân, hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ được Nhân dân giao phó.

(2) Dân chủ với bài học “lấy dân làm gốc” được xác định là cơ sở, xuất phát điểm cho công cuộc đổi mới. Thực hiện dân chủ trở thành “chiếc chìa khóa vạn năng” giải quyết những vấn đề của công cuộc đổi mới. Thực hiện phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng; dân chủ trong khuôn khổ pháp luật; thực hiện dân chủ ở cơ sở (với các hình thức: dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhân dân tự quản thông qua quy ước, hương ước ở cơ sở...); thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ.

(3) Dân chủ được xác định là mục tiêu của công cuộc đổi mới. Đảng ta đã xác định dân chủ là một trong những nội dung của mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Dân chủ, thực hiện dân chủ ở cơ sở được xác định là khâu mấu chốt quyết định thành công trong công cuộc đổi mới đi lên CNXH ở Việt Nam.

(4) Dân chủ được xác định là động lực của công cuộc đổi mới. Dân chủ tạo ra yêu

cầu, môi trường và điều kiện thúc đẩy đổi mới kinh tế, chính trị, trở thành nhân tố bảo đảm tăng cường đoàn kết, tập hợp Nhân dân trong sự nghiệp đổi mới. Dân chủ tạo điều kiện phát huy sáng kiến, khơi dậy nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn của Nhân dân; nâng cao đời sống Nhân dân; phát triển bền vững kinh tế - xã hội; thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế và cơ chế quản lý; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Dân chủ thu hút sự tham gia rộng rãi, có hiệu quả của các tầng lớp nhân dân vào việc xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị, xây dựng và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; làm tăng ý thức, tình cảm và quyết tâm chính trị của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Dân chủ góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội.

5. Những thành tựu đạt được trong xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong thời kỳ đổi mới

Một là, hệ thống đường lối, chính sách, thể chế, cơ chế dân chủ ngày càng được phát triển và hoàn thiện, tạo cơ sở chính trị và nền tảng pháp lý vững chắc cho quá trình thực hành dân chủ. Việc thực hiện dân chủ cơ sở đã được luật hóa, đây là bước tiến quan trọng. *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* là “lá chắn thép” bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, bảo vệ bản chất tốt đẹp của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Hệ thống các văn bản về dân chủ và quá trình triển khai là sự hiện thực hóa ý nguyện, tâm tư của người dân về quyền làm chủ; là sự thể chế hóa quan điểm của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* năm 2022 đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; là cơ sở pháp lý quan trọng để quyền làm chủ của Nhân dân được thực hiện tốt hơn tại cơ sở; góp phần đập tan

mọi luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân để công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được bảo đảm quyền được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của *Hiến pháp* và pháp luật, từ đó, Nhân dân có điều kiện thực tế để thụ hưởng những thành tựu mà dân chủ mang lại.

Hai là, dân chủ trong Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị từng bước được thực hành có hiệu quả. Quốc hội thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất; chính quyền các cấp ngày càng dân chủ, liêm chính, thực hiện chức năng kiến tạo, phục vụ phát triển; các cơ quan tư pháp xứng đáng là cơ quan bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý... Dân chủ không còn dừng lại ở quan điểm và định hướng chung mà đã và đang trở thành phương pháp làm việc, phong cách giao tiếp và thái độ ứng xử của cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Ba là, ý thức thực hành dân chủ của Nhân dân trong xã hội ngày càng được nâng cao. Dân chủ không còn là các cuộc vận động, các phong trào mà đã và đang trở thành thể chế dân chủ pháp quyền. Tính tích cực, ý thức chính trị, ý thức xã hội về vị thế, quyền hạn và trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng cũng như trong mối tương quan với các tổ chức, với các thiết chế dân chủ ngày càng được nâng cao; hình thành nhiều giá trị mới trong văn hóa dân chủ, trong kỹ năng giao tiếp, ứng xử dân chủ.

Bốn là, nội dung, hình thức, tính chất, phương pháp và công cụ thực hành dân chủ ngày càng sâu sắc và đa dạng, phong phú. Thực hiện dân chủ ngày càng toàn diện và triệt để, thiết thực và hiệu quả; dân chủ ngày càng được mở rộng và phát triển đến các lĩnh

vực, các ngành, các cấp; cụ thể và chi tiết về tiêu chí và chuẩn mực thông qua hình thức, dân chủ trực tiếp; dân chủ đại diện, dân chủ tự quản ở cộng đồng dân cư. Dân chủ ở cơ sở đang là “chiếc chìa khóa vạn năng” để giải quyết những khó khăn, phức tạp trong quá trình đổi mới.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã góp phần phát huy được vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân tham gia bàn bạc những công việc của địa phương, đất nước; góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật, hương ước, quy ước, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, tham gia giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư. Bầu không khí dân chủ trong Đảng, trong xã hội được mở rộng hơn. Nhiều khó khăn trong quá trình phát triển được Nhân dân bàn bạc, tháo gỡ, giải quyết có hiệu quả.

Thực tế những gì diễn ra tại Việt Nam đang khẳng định bầu không khí dân chủ trong Đảng, trong Nhà nước và xã hội được rộng mở. Tuy nhiên, có nơi vẫn còn tình trạng dân chủ hình thức, ý kiến của Nhân dân chưa thực sự được lắng nghe; quyền làm chủ của Nhân dân còn bị vi phạm. Vẫn còn tình trạng lợi dụng dân chủ, gây mất an ninh, trật tự, gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ. Tệ quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân nhiều nơi chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở chưa đồng đều ở các khu vực, loại hình cơ sở.

6. Định hướng khắc phục một số nhận thức giản đơn, phiến diện về dân chủ và thực hiện dân chủ ở cơ sở hiện nay

Thứ nhất, cần khắc phục các biểu hiện chủ quan duy ý chí, nóng vội cũng như tâm lý chán nản, dễ chấp nhận khiến cho quá trình dân chủ hóa trì trệ, bất cập với yêu cầu đổi mới.

Cần tiếp tục vận dụng sáng tạo quan điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin về dân chủ; chọn lọc, kế thừa những giá trị thực sự, phù hợp của văn minh nhân

loại về dân chủ; xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đúng đắn, xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

Thứ hai, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về dân chủ và thực hành dân chủ ở cơ sở; làm cho người dân thấy rõ, chỉ khi nào người dân biết sử dụng và phát huy các quyền dân chủ thì lợi ích của Nhà nước, cộng đồng, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân mới được bảo đảm. Chủ động trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân.

Thứ ba, trong quá trình thúc đẩy thực hiện dân chủ hóa đời sống xã hội, cần tránh các biểu hiện dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, lợi dụng dân chủ - nhân quyền để gây mất ổn định, gây mất đoàn kết trong nhân dân, mất niềm tin của Nhân dân với Đảng. *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* mang ý nghĩa chính trị, xã hội vô cùng sâu sắc. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng tiếp tục khẳng định bản chất của Nhà nước ta là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Sau khi *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* năm 2022 và các văn bản hướng dẫn bắt đầu có hiệu lực, các bộ, ngành, địa phương cần sớm ban hành ngay văn bản cụ thể hóa cơ chế, biện pháp triển khai thi hành *Luật* là giải pháp “tối ưu” trước hết là các quyền thực hiện dân chủ ở cơ sở, bên cạnh việc bảo đảm đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của con người, công dân.

Thứ tư, nắm vững và xử lý tốt mối quan hệ lớn, trong đó có mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội - đó là trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phát huy dân chủ ở cơ sở gắn liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; chống vi phạm pháp luật; ngăn chặn những hành vi gây rối, phá hoại cuộc sống bình yên của

nhân dân,... có như vậy, các quy định của *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* mới thực sự là “lá chắn thép” ngăn chặn các hành vi vi phạm dân chủ từ bất kỳ lực lượng nào, tổ chức nào, cá nhân nào; bảo vệ các quyền làm chủ của Nhân dân; đồng thời, bảo đảm cho Nhân dân được thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ của mình.

Lý luận và thực tiễn đã khẳng định, hiệu quả tiến bộ trong xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ thực sự của Nhân dân phụ thuộc vào việc phát huy vai trò các chủ thể: Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Do vậy: “Mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”¹⁴ □

Chú thích:

- 1, 2, 4. C. Mác và Ph. Ăng-ghen toàn tập (2002). *Tập 1*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 349, 349, 349.
3. V.I. Lê-nin toàn tập (2006). *Tập 39*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 515 - 517.
5. V.I. Lê-nin toàn tập (2006). *Tập 38*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 414.
6. C. Mác và Ph. Ăng-ghen toàn tập (2002). *Tập 4*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 470.
7. V.I. Lê-nin toàn tập (2006). *Tập 31*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật tr. 337.
- 8, 11. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). *Tập 13*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 83, 64 - 65.
9. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). *Tập 7*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 434.
10. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). *Tập 6*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật tr. 232.
12. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). *Tập 2*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 292.
13. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). *Tập 15*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 325.
14. Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026. <https://vtv.vn>, ngày 11/8/2021.